TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày 09-5-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quân;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Hữu Ph, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Cống Quẹo, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Nghĩa và bà Bùi Thị Tuyết; có vợ Nguyễn Thị Thùy Dung và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2024, Lê Hữu Ph muốn có giấy phép lái xe hạng C để sử dụng nên lên mạng xã hội Facebook tìm nơi làm giả. Phong thấy có tài khoản Facebook của đối tượng không rõ họ tên địa chỉ nhận làm giấy phép lái xe giả nên Phong đã nhắn tin với tài khoản Facebook đó hỏi mua 01 giấy phép lái xe giả hạng C, thì đối tượng này đồng ý với giá là 3.000.000 đồng và yêu cầu cung cấp hình ảnh và thông tin để làm giả, Phong đồng ý. Phong chụp ảnh chân dung. Khoảng 15 ngày sau, Lê Hữu Ph nhận được giấy phép lái xe giả hạng C số 740040016954 mang tên Lê Hữu Ph. Đến ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại đường

ĐT749A thuộc ấp Long Thành, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Phong điều khiển xe ô tô tải biển số 61H- 102.18 thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Bàu Bàng kiểm tra hành chính và yêu cầu xuất trình giấy phép lái xe. Phong dùng giấy phép lái xe giả để xuất trình thì bị nghi ngờ và tạm giữ giấy phép lái xe giả mang tên Lê Hữu Ph.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 giấy phép lái xe (PET) số 740040016954 mang tên Lê Hữu Ph là giả.

Đối với đối tượng đã làm giả giấy phép lái xe cho Phong hiện không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Qua quá trình điều tra, Lê Hữu Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBB ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Hữu Long về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hữu Ph từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe (PET) số 740040016954 mang tên Lê Hữu Ph. Đây là tài liệu chứng cứ quan trọng của vụ án đề nghị lưu vào hồ sơ làm tài liệu chứng cứ của vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Bị cáo Phong nói lời sau cùng: hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận: năm 2024, bị cáo Phong có hành vi cung cấp thông tin cá nhân cho đối tượng không rõ đặt làm 01 giấy phép lái giấy phép lái xe hạng C để sử dụng vào mục đích đi lại. Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả giao cho Công an khi bị kiểm tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp với nội dung Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phong phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Như vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 02/2018/NQ–HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ–HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ–HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ–HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ các Điều 99, 292 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Ph phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Ph 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Hữu Ph cho Ủy ban nhân dân xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Ủy ban nhân dân xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Khoa